

PHONG CÁCH LÃNH ĐẠO THIẾT THỰC, HIỆU QUẢ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

TS. LÊ THỊ THU HỒNG (*)

Tóm tắt: Phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả của Chủ tịch Hồ Chí Minh là giá trị đặc sắc trong di sản của Người. Phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn đối với việc rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu trong tình hình hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; phong cách; phong cách lãnh đạo.

Abstract: President Ho Chi Minh's practical and effective leadership style is a unique value among his heritage. Ho Chi Minh's leadership style has great theoretical and practical significance to the training and education of officials, party members, and especially leaders in current context.

Keywords: Ho Chi Minh; style; leadership style.

Ngày nhận bài: 18/8/2018 Ngày biên tập: 21/01/2019 Ngày duyệt đăng: 19/02/2019

Nói phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, được thể hiện sinh động trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người, là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ di sản vô giá mà Người để lại cho dân tộc Việt Nam. Phong cách Hồ Chí Minh là một chỉnh thể, gồm nhiều yếu tố gắn bó chặt chẽ với nhau, phát triển theo logic đi từ những suy nghĩ (phong cách tư duy) đến việc nói và viết (phong cách diễn đạt), biểu hiện qua hoạt động thực tiễn (phong cách làm việc, phong cách lãnh đạo, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt hàng ngày) của Người.

Trong phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả là đặc điểm nổi bật, có ý nghĩa sâu sắc đối với cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu. Qua nghiên cứu cho thấy, phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, được biểu hiện dưới các nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, người lãnh đạo phải có tầm nhìn chiến lược, mục đích cụ thể, kế hoạch khả thi và quyết tâm thực hiện.

(*) Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, yêu cầu quan trọng của phong cách lãnh đạo là phải mang lại giá trị thiết thực, hiệu quả, mang lại lợi ích và giá trị cho quần chúng nhân dân, vì "chân lý là những gì có lợi cho dân". Nếu làm lãnh đạo mà không mang lại giá trị thiết thực thì tuyệt đối không làm. Bản chất thiết thực trong phong cách lãnh đạo Hồ Chí Minh là mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước khi được thông qua và tổ chức thực hiện phải thực sự cần thiết, đáp ứng được nguyện vọng của quần chúng nhân dân; được nhân dân đồng thuận, không gượng ép, bắt buộc theo kiểu "dội từ trên xuống", để rồi hiệu quả không cao, không có tính khả thi.

Trong hoạt động lãnh đạo, đầu tiên là "hiểu thấu" (nắm) được vấn đề cho đúng, tức là người lãnh đạo phải có tầm nhìn chiến lược, nhìn xa trông rộng, đặc biệt là những lúc cách mạng gặp khó khăn, phức tạp, cam go. Là người lãnh đạo càng phải thể hiện bản lĩnh ưu việt về tầm nhìn xa, trông rộng, khả năng bao quát vấn đề thuộc về bản chất, quy luật, tìm ra những khâu trọng yếu để giải quyết một cách sáng suốt. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có những quyết định đúng đắn đối với các vấn đề hệ trọng của cách mạng Việt Nam, bởi vì Người có tư duy sắc bén, với tầm nhìn chiến lược, nắm vững những vấn đề cụ thể của tình hình đất nước và đặc điểm của thời đại. Một nhà nghiên cứu nước ngoài đã từng nhận xét:

"Khi chúng tôi bắt đầu nói về Việt Nam, tôi hiểu rằng, Người biết từ những chi tiết nhỏ nhất trong hoạt động của đất nước. Và về mỗi vấn đề, Người đều có nhận định với một cách nhìn rất rộng"⁽¹⁾.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để nắm và quyết định đúng mọi vấn đề, thì trước hết phải đi tra, phải đi sâu, đi sát, nắm việc, nắm người, nắm tình hình cụ thể. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (1947), Người viết: "Lãnh đạo đúng nghĩa là: Phải quyết định mọi vấn đề cho đúng..."⁽²⁾. Trước khi ra các quyết định phải tiếp nhận đầy đủ thông tin và bảo đảm có phương án thực thi hiệu quả, không được chủ quan, duy ý chí. Phải xây dựng thói quen tôn trọng quy luật và thực tế khách quan, với tầm nhìn xa trông rộng trên cơ sở dự báo khoa học về tình hình cụ thể để tránh bị động, bất ngờ. Trong thực tiễn quá trình lãnh đạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng phê phán gay gắt những cán bộ: "Không trông xa, trông rộng. Những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỉ mỉ. Thí dụ: việc tăng gia sản xuất, việc tiếp tế bộ đội thì không lo đến, mà chỉ lo thế nào để lợi dụng cơm cháy và nước gạo trong các bộ đội. Những người như vậy, chỉ trông thấy sự lợi hai nhỏ nhen mà không thấy sự lợi hại to lớn"⁽³⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, khi làm bất cứ việc gì đều phải có mục đích rõ ràng, cụ thể: "Đích nghĩa là nhằm vào đó mà bắn. Nhiều đích quá thì loạn mắt, không bắn trúng đích nào"⁽⁴⁾. Theo Người, khi đặt kế hoạch phải nhìn xa, trông rộng, có nhìn xa mới thấy được rộng, có thấy rộng mới sắp đặt các hoạt động một cách cân đối, phù hợp. Khi đi vào thực hiện thì phải rất tỉ mỉ, chu đáo, sát thực với mỗi cơ sở, mỗi địa phương. Muốn có kế hoạch khoa học thì: "Người lãnh đạo trong địa phương hoặc cơ quan đó phải xét kỹ hoàn cảnh mà sắp đặt công việc cho đúng. Việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên lộn mộn, không có kế hoạch, gặp việc nào, làm việc ấy, thành thử việc nào cũng là việc chính, lộn xộn, không có ngăn nắp"⁽⁵⁾. Hết sức tránh chuyện vạch ra "chương trình công tác thì quá rộng mà kém thiết thực" và căn bệnh "đánh trống bỏ dùi" gây lãng phí tiền của, nhân lực và thời gian của nhân dân.

Có đích rõ ràng rồi thì phải đặt kế hoạch cho đúng, cho phù hợp và tổ chức, lựa chọn người thì hành công việc: "Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ..."⁽⁶⁾. Người phê bình cán bộ lãnh đạo khi đặt kế hoạch, chương trình không xét rõ năng lực của người thì hành chương trình, kế hoạch đó, thành thử việc gì cũng muốn làm mà việc gì làm cũng không triệt để. Do đó, đòi hỏi "lãnh đạo cụ thể, phải kịp thời, phải thiết thực, phải có trọng điểm và nắm điển hình"⁽⁷⁾, cán bộ "phải chân đi, mắt thấy, tai nghe, miệng nói, tay làm, óc nghĩ", "phải cần thận mà nhanh nhẹn, kịp thời, làm đến nơi, đến chốn"...

Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý cán bộ, đảng viên thường gặp khuyết điểm là đầu tư nhiều công sức vào việc vạch chương trình, kế hoạch to tát, nhưng lại ít tìm cách để thực hiện cho được kế hoạch, chương trình đã đề ra; hơn nữa, chương trình, kế hoạch này chưa xong, chưa biết kết quả thực hiện ra sao đã nghĩ đến chương trình, kế hoạch khác. Vì vậy, Người nhắc nhở: "kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần, và quyết tâm phải ba phần, có như thế thì mới có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước"⁽⁸⁾. Nếu chương trình, kế hoạch có hay đến mấy, nhưng tổ chức không thì hành đúng, thiếu biện pháp thích hợp, bản thân người thì hành thiếu quyết tâm, thì mọi chương trình, kế hoạch đều không khả thi được.

Thứ hai, sau khi đã tiến hành tổ chức, triển khai công việc thì phải kiểm tra, kiểm soát, tổng kết, rút kinh nghiệm.

Kiểm tra, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm là mặt hoạt động không thể thiếu và cũng là một trong ba mắt khâu cơ bản để đánh giá hiệu quả của việc ban hành chính sách: "Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích"⁽⁹⁾. Người đã nhiều lần nhắc nhở cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thường xuyên coi trọng và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát, rút kinh nghiệm các hoạt động lãnh đạo, nhằm đảm bảo cho nghi

quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách của Nhà nước được thực hiện một cách nghiêm túc, rìu xuống và có giá trị thiết thực đối với đời sống nhân dân. Người chỉ rõ: “Cố nhiên, không phải cứ ngồi trong phòng giấy mà chờ người ta báo cáo, mà phải đi tận nơi, xem tận chỗ. Vì ba điều mà cần phải có kiểm soát như thế: 1. Có kiểm soát như thế mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu. 2. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các cơ quan. 3. Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết”⁽¹⁰⁾.

Để lãnh đạo đạt được hiệu quả, chất lượng phải kết hợp với sự kiểm tra thực hiện của cấp dưới và quần chúng, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra: “Hiện nay, nhiều nơi cán bộ lãnh đạo chỉ lo khai hội và thảo nghị quyết, đánh điện và gửi chỉ thị, sau đó họ không biết gì đến những nghị quyết đó đã thực hành đến đâu, có những khó khăn hay trở ngại gì, dân chúng có ra sức tham gia hay không. Họ quên mất kiểm tra. Đó là một sai lầm rất to. Vì thế, dẫn đến tình trạng “đẩy túi quần thông cáo, đẩy túi áo chỉ thị” mà công việc vẫn không chạy”⁽¹¹⁾.

Lãnh đạo đúng là phải liên hệ mật thiết với nhân dân, so sánh kinh nghiệm của dân chúng: “vì dân chúng chính là người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo...”⁽¹²⁾. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “muốn kiểm soát đúng thì phải có quần chúng giúp đỡ mới được”⁽¹³⁾. Người lý giải: “Những người lãnh đạo chỉ trông thấy một mặt của công việc, của sự thay đổi của mọi người: trông từ trên trông xuống. Vì vậy, sự trông thấy có hạn. Trái lại, dân chúng trông thấy công việc, sự thay đổi của mọi người, một mặt khác: họ trông thấy từ dưới lên. Nên sự trông thấy cũng có hạn. Vì vậy, muốn giải quyết vấn đề cho đúng, ắt phải hợp kinh nghiệm cả hai bên lại. Muốn như vậy, người lãnh đạo ắt phải có mối quan hệ chặt chẽ giữa mình với các tầng lớp người, với dân chúng”⁽¹⁴⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, kiểm soát khéo thì bao nhiêu khuyết điểm cũng lòi ra hết, về sau khuyết điểm sẽ bớt đi. Muốn kiểm soát có kết quả tốt, phải có hai điều: “Một là, việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường làm. Hai là, người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín”⁽¹⁵⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra hai cách kiểm soát: “Một cách là từ trên xuống. Tức là người

lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc của cán bộ mình. Một cách nữa là từ dưới lên. Tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sự sai lầm đó. Cách này là cách tốt nhất để kiểm soát các nhân viên”⁽¹⁶⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng công tác tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm từng việc, từng chủ trương, thấy rõ hay, dở, đúng, sai, rút kinh nghiệm hoạt động lãnh đạo, kịp thời chỉ ra các việc làm được và chưa làm được; khả năng và triển vọng, cũng như xu hướng phát triển; trong tổng thể cái chung và cái riêng, rồi kết luận để làm khuôn phép cho những công việc khác: “Sau mỗi một việc cần phải rút kinh nghiệm. Kinh nghiệm riêng từng cán bộ, từng địa phương. Kinh nghiệm chung của tất cả các cán bộ và các địa phương. Kinh nghiệm thất bại và kinh nghiệm thành công. Rồi tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm ấy cho khắp tất cả cán bộ, tất cả địa phương. Mỗi cán bộ, mỗi địa phương sẽ học những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở, áp dụng những kinh nghiệm cũ vào công việc mới”⁽¹⁷⁾. Người coi trọng vấn đề tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm, từ đó làm căn cứ để điều chỉnh, bổ sung kịp thời những chủ trương, chính sách chưa phù hợp, chưa hiệu quả và quan trọng hơn là rút ra những kết luận để bổ sung cho lý luận lãnh đạo.

Bản chất của phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả đòi hỏi người cán bộ lãnh đạo phải không ngừng sáng tạo, đổi cái cũ, cái lạc hậu, cái chưa phù hợp ra cái mới, thậm chí là những cái chưa có tiền lệ, để tìm ra hướng đi mới, cách làm hay, mang lại hiệu quả cao trong lãnh đạo, đem lại lợi ích cho nhân dân. Người yêu cầu người cán bộ phải: “có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, học tập cái mới, ủng hộ cái mới, thực hiện cái mới thì việc gì chúng ta cũng làm được”⁽¹⁸⁾.

Thứ ba, phải đánh giá bằng hiệu quả công việc, chống lại bệnh “hữu danh vô thực”, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thực hành nêu gương.

Phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả cốt lõi là phải mang lại hiệu quả cho tập thể, cho nhân dân, công việc gì cũng phải lấy hiệu quả thực tế làm thước đo. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Phải lấy kết quả thiết thực để

góp sức bao nhiêu cho sản xuất và lãnh đạo sản xuất mà do ý chí cách mạng của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phò trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất⁽¹⁹⁾. Người phê phán một số cán bộ, đảng viên làm việc theo kiểu phò trương, hình thức, chiếu lệ, nửa vời: "Chỉ biết nói là nói, nói giờ này qua giờ khác, ngày này qua ngày khác. Nhưng một việc gì thiết thực cũng không làm được. Những người như thế cũng không thể dùng vào công việc thực tế"⁽²⁰⁾.

Cán bộ, đảng viên là những người đề xuất chủ trương, đường lối, đưa chủ trương, đường lối vào thực hành trong nhân dân, hướng dẫn nhân dân thực hiện và báo cáo lại tình hình cho Đảng, Chính phủ để đặt chính sách cho đúng. Muốn vậy, bản thân cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải nêu gương về đạo đức cách mạng, chí công vô tư và có tác phong quần chúng: "Đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải ra sức tham gia công việc kháng chiến. Phải gần gũi dân chúng, thương yêu, giúp đỡ dân chúng, tổ chức và lãnh đạo dân chúng"⁽²¹⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nghiêm khắc lên án bệnh "hữu danh vô thực", bệnh hình thức, khi ra chỉ thị, nghị quyết thì không gắn với điều kiện thực tế, với quần chúng, cơ sở. Người kịch liệt phê phán cách làm việc ngồi bàn giấy, nghe cấp dưới, nhân viên báo cáo rồi về với, do chủ quan tưởng tượng mà không đi sâu sát thực tế: "Làm việc không thiết thực, không từ chỗ gốc, chỗ chính, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện, làm lấy rồi. Làm được ít xuýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rỗng tuếch"⁽²²⁾. Vì vậy, Người yêu cầu cán bộ lãnh đạo tỉnh, huyện và xã phải lãnh đạo toàn diện, lãnh đạo phải thật chặt chẽ và kịp thời, lãnh đạo phải dân chủ, thiết thực, phải cụ thể và toàn diện, tránh lãnh đạo đại khái, phiến diện, chung chung, qua loa, chiếu lệ, sẽ không mang lại hiệu quả thiết thực cho dân, cho nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng về phong cách lãnh đạo, quản lý thiết thực, hiệu quả. Không chỉ nêu ra các biểu hiện của căn bệnh hữu danh vô thực, trái với cách làm việc thiết thực, cụ thể, Người còn chỉ

ra "cách chữa" căn bệnh "hữu danh vô thực", đó là làm việc thì phải làm việc thiết thực, báo cáo thật thà. Điều này vẫn còn nguyên giá trị trong việc giáo dục cán bộ, đảng viên học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay.

Phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả của Chủ tịch Hồ Chí Minh có sức truyền cảm lớn, có hiệu ứng lan tỏa sâu rộng trong quần chúng nhân dân và bạn bè quốc tế. Đó không phải là cái để cho người đời ca ngợi, sùng bái mà là tấm gương để mọi người noi theo, làm theo. Không phải chỉ người Việt Nam, từ lao động chân tay đến lao động trí óc, từ già đến trẻ, từ miền xuôi đến miền ngược, từ người tu hành đến các chính khách, thương gia đều tìm thấy ở Người phong cách của chính mình, mà cả người nước ngoài ở phương Đông hay phương Tây cũng cảm thấy gần gũi, không xa lạ với phong cách Hồ Chí Minh.

Phong cách của Người là bài học, là chuẩn mực cho việc xây dựng phong cách người cán bộ lãnh đạo, quản lý hôm nay và mai sau. Học tập và làm theo phong cách lãnh đạo thiết thực, hiệu quả của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc làm có ý nghĩa đối với toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, bởi vì, nói như nhà báo Ôxtrâyliya Uynphrết Bớc sét: Người ta không thể trở thành Hồ Chí Minh, nhưng ở Cu Hồ, mỗi người có thể học một số điều làm cho mình trở thành tốt hơn.¹

Ghi chú:

(1) Rơnê Pêtxơ (Tây Ban Nha): "Một anh hùng của thời đại chúng ta", Tạp chí Tác phẩm mới, số 6-7/1970, tr.6.

(2),(3),(4),(5),(6),(9),(10),(11),(12),(13),(14),(15),(16),(20),(22) Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, H 2011, tr.285, tr.325, tr.297-298, tr.463, tr.332, tr.636, tr.327, tr.637, tr.325-326, tr.328, tr.327, tr.297.

(17) Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 6, Nxb CTQG, H.2011, tr.238.

(21) Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 7, tr.54.

(7) Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 10, tr.213.

(8),(18),(19) Hồ Chí Minh, toàn tập, Sdd, tập 13, tr.25, tr.70, tr.68.